

Số: 84/BC-TTYT

Kiên Hải, ngày 30 tháng 6 năm 2023

## BÁO CÁO SƠ KẾT

Tình hình thực hiện công tác Y tế 06 tháng đầu năm và  
phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2023

### PHẦN I

## TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC Y TẾ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Nhìn chung trong 6 tháng qua, Trung tâm Y tế huyện đã tham mưu UBND huyện, Ban Chăm sóc sức khỏe Nhân dân huyện tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân trên địa bàn huyện cơ bản đạt các chỉ tiêu kế hoạch Sở Y tế, Trung tâm Y tế tuyến tỉnh; theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện; Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Thời gian trở lại đây, dịch bệnh Covid-19 cơ bản được kiểm soát, dịch Sốt xuất huyết, Tay chân miệng... bùng phát trở lại ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội, sức khỏe, đời sống Nhân dân. Ngành y tế đã phát huy vai trò tham mưu, phối hợp ban ngành, đoàn thể, địa phương thực hiện tốt các chỉ tiêu phát triển về lĩnh vực y tế địa phương; đồng thời phòng chống dịch hiệu quả, qua kết quả thực hiện các chỉ tiêu giao thực hiện đạt trên 50% kế hoạch.

### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC HỆ THỐNG

#### 1. Công tác tham mưu chỉ đạo điều hành

Chỉ đạo các phòng chức năng tham mưu Ban Giám đốc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo cấp trên; tăng cường công tác tổ chức, các nhiệm vụ chuyên môn ngành, chương trình y tế quốc gia; phòng chống dịch bệnh và quản lý Nhà nước. Qua đó, đơn vị đã cụ thể hoá trên 392 văn bản<sup>(1)</sup>. Đồng thời tập trung chỉ đạo các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện đánh giá duy trì Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã năm 2023; các tiêu chí y tế xây dựng xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; giao chỉ tiêu hoạt động các chương trình cho các đơn vị; khảo sát, giám sát và nhu cầu sử dụng TTB-VTYT ở y tế cơ sở năm 2023...

#### 2. Công tác tổ chức hệ thống

Hệ thống Y tế huyện hiện có 1 Trung tâm Y tế (4 phòng chức năng và 7 khoa chuyên môn) và 4 Trạm Y tế xã, 13 Tổ y tế ấp, 48 cộng tác viên Dân số; tổng số giường bệnh 55 giường, tỷ lệ giường bệnh/vạn dân đạt 30,6, công suất sử dụng giường bệnh là 1.9% đạt 63% KH; 4/4 xã có bác sĩ biên chế làm việc; 100% Trạm Y tế xã có nữ hộ sinh, Y sỹ YHCT, dược sỹ làm việc. Biên chế hiện có: 113/132

(1) Cụ thể: Công văn 87, Kế hoạch 101, Quyết định 72, Báo cáo 29, Thông báo 27, Tờ trình 61, Biên bản: 12; Giấy mời: 03.



biên chế giao<sup>(2)</sup>. Hiện nay, huyện có tỷ lệ 11,68 BS/VD, 3,9 DSDH/VD; 100% xã đạt chuẩn Quốc gia về Y tế; 4/4 xã đạt tiêu chí y tế xây dựng xã nông thôn mới.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 1. Công tác khám, chữa bệnh

Các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn được giám sát chuyên môn, quản lý chặt chẽ; đảm bảo quyền lợi người tham gia BHYT. Tổng số lượt khám chữa bệnh thực hiện trong 06 tháng đầu năm so Kế hoạch: 15.096 lượt đạt 60%, trong đó: Khám BHYT 9.269 lượt; Chuyển tuyến trên 1.853 lượt; Trẻ em dưới 6 tuổi 1.524 lượt; Người cao tuổi >60 tuổi: 2.901 lượt; Điều trị nội trú: 76 lượt đạt 50,6%; Khám và điều trị YHCT: 3.964 lượt đạt 79,2%. Cận lâm sàng: Test nhanh đường huyết 514 lượt; Siêu âm: 142 lượt; ECG: 06 lượt.

### 2. Công tác Chăm sóc Sức khỏe sinh sản- Kế hoạch hoá gia đình

Tổng số áp dụng các biện pháp tránh thai: 695 lượt<sup>3</sup> đạt 54%; Tổng số phụ nữ có thai: 121 người; số lượt khám thai: 322 lượt; số sinh tại cơ sở y tế trên địa bàn huyện: 13 lượt đạt 6% KH; Tổng số khám phụ khoa: 1.222 lượt đạt 56%. Tổng số lượt chữa phụ khoa: 566 lượt đạt 68%.

### 3. Chương trình An toàn thực phẩm- Y tế công cộng và Dinh dưỡng

Phối hợp Liên ngành huyện cùng địa phương xã thường xuyên quản lý, theo dõi thanh tra, kiểm tra theo quy định đảm bảo VSATTP tại cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn huyện; qua kiểm tra 210/271 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có 190 cơ sở bảo đảm vệ sinh ATTP; các cơ sở vi phạm cho ký cam kết. Trong 06 tháng qua không xảy ra trường hợp ngộ độc thực phẩm. Hội nghị tuyên truyền và tư vấn pháp chế về An toàn vệ sinh thực phẩm năm 2023 tổ chức được 04 lớp/4 xã với hơn 200 lượt người tham dự; Phối hợp với Phòng khám đa khoa Hoà Thuận Rạch Giá khám sức khỏe cho các hộ kinh doanh, sản xuất thực phẩm trên địa bàn huyện được 274 người, lập sổ theo dõi sức khỏe đảm bảo đủ điều kiện kinh doanh sản xuất thực phẩm.

Hướng dẫn Trạm Y tế các xã thực hiện tốt công tác thu gom, xử lý chất thải, nước thải đúng theo quy định và báo cáo quản lý môi trường.

Triển khai chiến dịch vi chất dinh dưỡng 4/4 xã; cho trẻ từ 0-5 tuổi, bà mẹ sau sinh được uống Vitamin A và cân, đo. Tỷ lệ suy dinh dưỡng hiện tại Cân nặng/Tuổi 6,6 đạt 116% KH; Chiều cao/Tuổi 7,9 đạt 109% KH.

### 4. Công tác Dự phòng (Số liệu từ ngày 01/01/2023-31/05/2023)

Tiếp tục giám sát quản lý chặt chẽ công tác phòng chống dịch trên địa bàn, không để dịch bệnh lây lan. Phát hiện và xử lý kịp thời 20 ca Sốt xuất huyết; 05 ca

<sup>2</sup> Trong đó: 93 biên chế; hợp đồng chuyên môn 17, hợp đồng theo Nghị định 68: 03. Trình độ chuyên môn: Trình độ chuyên môn: Sau đại học: 07 người; Đại học: 41 người; Trung cấp các loại: 60 người; Sơ cấp: 04 người. 4/4 Trạm Y tế có Bác sĩ cố định tại Trạm y tế xã, 100% Trạm y tế có hộ sinh, dược sĩ... Trình độ lý luận chính trị: CC: 03 người; TC: 17 người; SC: 24 người. Đưa đi đào tạo các lớp ngắn và dài hạn cho 25 lượt viên chức; tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho 32 lượt viên chức...

<sup>3</sup> Vòng: 118 lượt; Thuốc tiêm: 66 lượt; Thuốc viên: 272; Bao cao su: 239



tiêu chảy; Quai bị 01 ca; Tay chân miệng 02 ca, Covid-19 04 ca... các dịch bệnh khác không ghi nhận trường hợp mắc.

Thực hiện công tác tiêm chủng thường xuyên miễn dịch cơ bản cho trẻ em được 142 trẻ đạt 81%; Phụ nữ có thai được tiêm Uốn ván mũi 2: 118 người đạt 66%.

Các chương trình phòng chống bệnh không truyền nhiễm, truyền nhiễm và nguy hiểm khác được báo cáo, quản lý, giám sát chặt chẽ, cấp phát thuốc đúng thời gian, kịp thời cho bệnh nhân như HIV/AIDS, Lao, Phong, Tâm thần; các bệnh mạn tính khác Tăng huyết áp, Đái tháo đường...

## **5. Công tác Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe**

*\* Công tác Truyền thông – Giáo dục sức khỏe:*

Tham mưu xây dựng và triển khai các kế hoạch chuyên đề về Dân số- Truyền thông giáo dục năm 2023. Xây dựng kế hoạch liên tịch và ký hợp đồng trách nhiệm phối hợp thực hiện các hoạt động tuyên truyền về Dân số- TTGDSK năm 2023 với các ngành có liên quan như: Đài Truyền thanh, Hội Nông dân, Huyện đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và treo băng rôn các ngày lễ, sự kiện ngành y tế, các chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của nhà nước và Bộ Y tế về công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân các chỉ tiêu đạt từ 50-100% KH.

*\* Công tác Dân số – Kế hoạch hóa gia đình:*

Trẻ em mới sinh ra (ước tính đến 30/6/2023) là 65 trẻ (tăng 13 trẻ so với cùng kỳ), trong đó 31 trẻ là nữ (tăng 07 trẻ so với cùng kỳ), con thứ 3<sup>+</sup> là 14 trẻ (tăng 04 trẻ so với cùng kỳ).

Tổng số người thực hiện các biện pháp tránh thai hiện đại là: 1.131/1.314 người đạt 84% so với kế hoạch giao trong đó<sup>4</sup>:

## **6. Công tác Dược-Trang thiết bị-Vật tư y tế**

Tiếp tục thực hiện cấp phát vật tư y tế. Đảm bảo cung ứng thuốc BHYT, thuốc chương trình cho các bệnh nhân điều trị Lao, Tâm thần; thông kê, báo cáo công tác dược. Tham mưu hoàn thiện, kiện toàn lại Hội đồng thuốc và điều trị, thành lập các tổ giúp việc cho Hội đồng; xây dựng kế hoạch hoạt động khoa dược và Hội đồng thuốc năm 2023. Tham gia tập huấn, đảm bảo công tác đấu thầu thuốc theo quy định.

## **7. Công tác Nghiên cứu khoa học- Thi đua khen thưởng, kỷ luật.**

Công tác Nghiên cứu khoa học tại đơn vị luôn được quan tâm thực hiện; đơn vị đăng ký đề tài sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học năm 2023 có 05 đề tài đăng ký nghiên cứu khoa học và 02 sáng kiến năm 2023 đã được thông qua Hội đồng nghiên cứu Khoa học của Sở Y tế.

Hội đồng thi đua khen thưởng xét biểu dương cho 05 tập thể và 08 cá nhân tiêu biểu 6 tháng năm 2023. Tổ chức Hội nghị CBCNVC NLD năm 2023 và ký kết giao

<sup>4</sup>Vòng: 63, Thuốc tiêm 51, Thuốc cây 01, Bao cao su 427, Thuốc uống tránh thai 589 (Bao cao su, thuốc tiêm và thuốc uống tránh thai tính theo số người đang sử dụng).



ước, đăng ký thi đua giữa các đơn vị, cá nhân viên chức thuộc Trung tâm. Trong 6 tháng đầu năm 2023 đơn vị không có xem xét kỷ luật.

## **8. Công tác quản lý tài chính**

Triển khai kế hoạch thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng lãng phí, báo cáo theo quy định. Đơn vị thực hiện Quyết định quyền tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập ngay từ đầu năm về chế độ lương, phụ cấp, kinh phí hoạt động; Tổng thu, chi 6 tháng đầu năm 8.139.462.550đ. Đến nay, chưa có văn bản hướng dẫn định mức chi các chương trình Y tế quốc gia, Dân số- Kế hoạch hóa gia đình; NSNN cấp kinh phí theo định mức thời kỳ ổn định giai đoạn 2021-2025; tuy nhiên, trong thực hiện nhiệm vụ ngày càng phát sinh thêm, giá cả các mặt hàng đều tăng cao ảnh hưởng rất nhiều đến kinh phí hoạt động; nguồn thu sự nghiệp của đơn vị hạn chế.

## **III. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ**

### **1. Ưu điểm**

Được sự quan tâm đầu tư, tạo điều kiện phát triển y tế biển đảo của cấp Ủy, chính quyền các cấp; Sở Y tế; các chương trình, dự án Chính phủ... được đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất tại các Trạm Y tế xã, bổ sung thêm các trang thiết bị cận lâm sàng để phục vụ cho công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ngày càng tốt hơn.

Y tế cơ sở được củng cố nhân lực, trình độ chuyên môn cùng sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể... đã nâng cao dân chất lượng và hiệu quả về phục vụ khám chữa bệnh, tăng cường hoạt động phòng chống các loại dịch bệnh, kiểm soát và không chế các dịch bệnh nguy hiểm trên địa bàn trong thời gian qua.

Hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của người dân trong thời gian qua góp phần nâng cao sức khỏe, chất lượng chăm sóc phục vụ hướng tới sự hài lòng người dân tại các cơ sở y tế.

### **2. Hạn chế và nguyên nhân**

Một số tiêu chí trong nhóm chỉ tiêu chương trình chưa mục tiêu đề ra như kế hoạch hoá gia đình, bảo vệ bà mẹ, Y tế trường học, An toàn thực phẩm, chương trình quản lý các bệnh không lây Tăng huyết áp, Đái tháo đường do công tác thu thập số liệu, triển khai kế hoạch phối hợp địa bàn xã chưa chặt chẽ.

Triển khai thực hiện các chỉ tiêu đánh giá Bộ tiêu chí chuẩn quốc gia về y tế xã theo Quyết định mới 1300/QĐ-BYT và thực hiện Quyết định xây dựng tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 còn chậm trong triển khai và ứng dụng công nghệ thông tin do thiếu đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin trong ngành y tế, còn phụ thuộc sự chỉ đạo, hỗ trợ cấp trên do chưa nắm chắc kế hoạch triển khai của tỉnh, các trang thiết bị thực hiện chưa được cấp kịp thời.

Công tác phòng chống dịch bệnh triển khai chưa quyết liệt, một số người dân hưởng ứng chưa nhiệt tình còn coi đây là trách nhiệm, nhiệm vụ ngành y tế phải thực hiện...



### 3. Khó khăn vướng mắc

Điều kiện địa bàn chia cắt, đi lại khó khăn dẫn đến công tác kiểm tra, giám sát tuyến y tế cơ sở chưa được thường xuyên; công tác chỉ đạo tuyến, chuyển bệnh hỗ trợ các cơ sở y tế đôi lúc còn chưa kịp thời. Công tác tuyển dụng nhân sự theo đề án một số vị trí tại Trung tâm và các cơ sở y tế còn thiếu dẫn tới hệ thống, bộ máy y tế chưa hoàn thiện, khó khăn trong công tác triển khai, vận hành. Chính sách đãi ngộ, phụ cấp tiền lương còn thấp không giữ chân lực lượng y tế có trình độ gây ảnh hưởng đến chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân và phát triển kinh tế xã hội địa phương. Một số cơ sở hạ tầng xuống cấp, trang thiết bị y tế hư hỏng thiếu nguồn kinh phí nâng cấp, sửa chữa, bảo hành... ảnh hưởng đến công tác khám chữa bệnh và sự hài lòng người bệnh. Thông tư 26/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Mục tiêu Y tế- Dân số giai đoạn 2016-2020 hết hạn và chưa có thông tư thay thế, khó khăn không có nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện chương trình, cộng tác viên trong quá trình thực hiện...

## PHẦN II

### MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM 06 THÁNG CUỐI NĂM 2023

Tăng cường vai trò lãnh đạo, quản lý các cấp; tham mưu có chọn lọc nhiệm vụ giải pháp cần triển khai thực hiện mục tiêu đạt các chỉ tiêu; đảm bảo theo phương án, kế hoạch UBND huyện phát triển kinh tế xã hội trong năm và chỉ tiêu ngành do Sở Y tế, các Trung tâm tuyến tỉnh giao thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế cụ thể:

#### 1. Phòng Tổ chức- Hành chính

Tham mưu Ban Giám đốc trình Sở Y tế phê duyệt Đề án vị trí việc làm, làm cơ sở cho việc xét tuyển dụng viên chức; xếp chuyển hệ số lương đối với viên chức đang hưởng chức danh nghề nghiệp hạng IV đã có bằng cao đẳng trở lên; phối hợp với Phòng Tài chính - Kế toán hoàn thành thủ tục ưu đãi nghề năm 2023; trình Sở Y tế phê duyệt danh sách những người được tuyển chọn vào làm cộng tác viên trên địa bàn huyện. Tham mưu Ban Giám đốc thực hiện quy trình bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo các khoa, phòng và Trạm Y tế xã; xây dựng văn bản chỉ đạo tổ chức đánh giá, phân loại viên chức và người lao động; xét thi đua, khen thưởng cuối năm 2023.

Đảm bảo thực hiện tốt chế độ chính sách, đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức và người lao động; thực hiện tốt công tác văn thư lưu trữ; quản lý chặt chẽ các phần mềm khám chữa bệnh, quản lý nhân sự, trang hồ sơ công việc; phối hợp triển khai ứng dụng phần mềm thực hiện tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

#### 2. Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ và Điều dưỡng

Tiếp tục tham mưu cho Ban Giám đốc triển khai, cụ thể hoá các văn bản liên quan chương trình kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu của ngành, lĩnh vực phụ trách;. Giám sát các hoạt động khám chữa bệnh tuyến y tế cơ sở, công tác phòng chống dịch và các chương trình mục tiêu y tế quốc gia; Quản lý hành nghề; thẩm định các tiêu chí y tế về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện. Tham mưu đánh giá



thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030; Báo cáo công tác chỉ đạo tuyến, chất lượng bệnh viện và hệ y tế dự phòng. ...

### **3. Phòng Tài chính - Kế toán:**

Đôi chiếu, quyết toán kinh phí 6 tháng cuối năm 2023; thực hiện quy trình mua sắm tài sản, trang thiết bị văn phòng năm 2023; hoàn tất báo cáo quyết toán tài chính cấp trên theo quy định; Tiếp tục rà soát các đối tượng được hưởng chế độ theo Nghị định 05/2023/NĐ-CP ngày 15/02/2023 của Chính phủ; tổng hợp trình phê duyệt kinh phí chênh lệch phụ cấp ưu đãi nghề theo Nghị định 05; tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 24/3/2023 quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; đảm bảo kinh phí cho phòng, chống dịch bệnh...

### **4. Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS:**

Theo dõi, hỗ trợ, giám sát chặt chẽ các hoạt động phòng chống dịch y tế cơ sở; Triển khai nhanh chóng các kế hoạch thực hiện đạt các chỉ tiêu chương trình y tế quốc gia phụ trách; Tiếp tục giám sát chặt chẽ các bệnh truyền nhiễm không để dịch bệnh bùng phát. Báo cáo kết quả các chương trình y tế phụ trách về CDC tỉnh, hệ thống báo cáo theo Thông tư 54 của Bộ Y tế; đánh giá kết quả thực hiện bộ tiêu chí y tế dự phòng...

### **5. Khoa An toàn thực phẩm-Y tế công cộng và Dinh dưỡng**

Tập trung triển khai các kế hoạch, chương trình hành động thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao Tổng hợp báo cáo số liệu các chương trình của khoa phụ trách; phối hợp kiểm tra, giám sát chặt chẽ chương trình ATTP không để xảy ra trường hợp nào ngộ độc thực phẩm; kiểm tra, giám sát chương trình dinh dưỡng, Vitamin A; tham gia hỗ trợ thẩm tra các tiêu chí xây dựng nông thôn mới thuộc lĩnh vực phụ trách các xã;

### **6. Khoa Dược-Trang thiết bị-Vật tư y tế**

Tham mưu Ban giám đốc, hội đồng thuốc công tác đấu thầu thuốc cho các giai đoạn tiếp theo sự chỉ đạo Sở Y tế; giám sát các cơ sở sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả và kinh tế; báo cáo đầy đủ theo yêu cầu; dự trữ thuốc chương trình phục vụ, cấp phát cho bệnh nhân Lao, Tâm thần...

### **7. Phòng Dân số-Truyền thông và Giáo dục sức khỏe**

Tiếp tục tham mưu tổng hợp và xây dựng các chỉ số về Dân số học cơ bản cho các cấp lãnh đạo tại địa phương; Tổ chức thực hiện chiến dịch truyền thông dân số tại các xã; thực hiện Đề án Mật cân bằng giới tính khi sinh; Chương trình “Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi” năm 2023. Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch, báo cáo về hoạt động Dân số-TT GDSK theo yêu cầu của các cấp ở từng lĩnh vực cụ thể.

Tiếp tục chỉ đạo viên chức Dân số xã và đội ngũ cộng tác viên rà soát và cập nhật Thông tin DS-KHHGDĐ của hộ dân cư theo từng địa bàn dân cư và chuẩn bị đổi sổ A0 năm 2023; cập nhật thông tin biến động đã được rà soát tại địa bàn và kho dữ liệu điện tử của huyện.



Tăng cường hiệu quả tuyên truyền phòng, chống các dịch bệnh truyền nhiễm; nhất là bệnh sốt xuất huyết, góp phần nâng cao chất lượng công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cá nhân và toàn cộng đồng, đẩy mạnh công tác truyền thông; đưa tin bài và treo băng ron hưởng ứng các ngày, tháng, tuần lễ, sự kiện của ngành Y tế.

### **8. Các đơn vị khám chữa bệnh, Trạm Y tế các xã**

Tiếp tục thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân; triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh tại đơn vị đảm bảo an toàn theo hướng dẫn Bộ Y tế; đảm bảo chế độ, chính sách người tham gia Bảo hiểm y tế. Tham mưu kịp thời cho BCĐ Chăm sóc sức khỏe Nhân dân xã các kế hoạch, chương trình thực hiện chỉ tiêu của đơn vị tại địa phương; báo cáo công tác thực hiện Bộ Tiêu chí chuẩn quốc gia về y tế xã năm 2023 theo Quyết định số 1300/QĐ-BYT; công tác xây dựng nông thôn mới nâng cao tiêu chí y tế theo quyết định UBND tỉnh giai đoạn 2021-2025. Thực hiện chế độ trực ban, báo cáo đúng theo quy định.

## **PHẦN III KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Đối với Sở Y tế**

Đẩy nhanh kế hoạch tuyển dụng nhân sự theo đề án bổ sung sửa đổi một số vị trí tại Trung tâm và các cơ sở y tế còn thiếu; hướng dẫn đơn vị thực hiện cơ chế đào tạo nguồn nhân lực ngắn hạn cận lâm sàng, định hướng chuyên khoa. Bổ sung kinh phí sửa chữa, bảo hành một số trang thiết bị y tế hư hỏng tại đơn vị; Tham mưu HĐND-UBND tỉnh cơ chế hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình Mục tiêu Y tế - Dân số do Thông tư 26/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020 hết hạn và chưa có thông tư thay thế, ...

### **2. UBND huyện**

Theo dõi, chỉ đạo cơ quan, ban ngành, địa phương sâu sát các nội dung thực hiện ngành y tế đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội huyện theo kế hoạch, Nghị quyết HĐND-UBND huyện. Hỗ trợ kinh phí phòng chống dịch bệnh, chỉ tiêu y tế xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới.

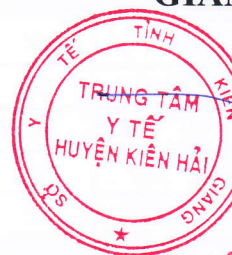
Trên đây là Báo cáo sơ kết tình hình thực hiện công tác Y tế 06 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2023. Đề nghị lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc Trung tâm Y tế căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu, tổ chức triển khai, thực hiện./

#### **Nơi nhận:**

- VP. Sở Y tế;
- VP. Huyện ủy;
- BTG Huyện ủy;
- VP. HĐND-UBND huyện;
- Chi cục thống kê Kiên Hải;
- GD và các PGD TTYT; VPĐU Y tế;
- Khoa/Phòng/TYT xã;
- Trang TTĐT TTYT;
- Lưu VT, tdlinh.

**GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Văn Cẩn*





**BẢNG SỐ LIỆU**

**Tình hình hoạt động một số chương trình y tế ước thực hiện 06 Tháng đầu năm 2023**

CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ	ĐVT	2022	Năm 2023			
		Thực hiện 06 tháng đầu năm	Kế hoạch	Thực hiện 06 tháng đầu năm 2023	Tỷ lệ so với cùng kỳ (%)	Tỷ lệ so với kế hoạch (%)
<b>I-CÙNG CÓ Y TẾ CƠ SỞ</b>						
<b>Dân số huyện</b>	Người	17910	18214	18097	101%	99%
Số xã có Trạm y tế	Xã	4	4	4	100%	100%
- Số trạm y tế xã	Trạm	4	4	4	100%	100%
Trạm y tế đạt chuẩn quốc gia	%	4	4	4	100%	100%
Trung tâm y tế huyện	BV	1	1	1	100%	100%
Giường bệnh / vạ dân (Không có TYT)	GB/VD	30,71	30,07	30,58	100%	102%
TS cán bộ y tế	Người	119	126	113	95%	90%
Cán bộ y tế / vạ dân	CB/VD	66,44	68,90	62,85	100%	91%
Bác sĩ hiện có	Người	18	20	19	106%	95%
Bác sĩ/ vạ dân	BS/VD	10,05	10,93	10,57	111%	97%
<b>II. Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe</b>						
<b>1. Kế hoạch hoá gia đình</b>						
TS người áp dụng các BPTT mới	Người	1.014	1.314	1.131	112%	86%
TD: - Đặt vòng	Người	30	350	63	210%	18%
- Uống thuốc TT	Người	578	422	589	102%	140%
- Thuốc tiêm TT	Người	48	100	51	106%	51%
- Bao cao su	Người	358	440	427	119%	97%
- Thuốc cấy	người	-	2	1	100%	50%
<b>2. Công tác TTGDSK</b>						
Số tin, bài trên phát thanh loa huyện	Tin, bài	12	30	18	150%	60%
TT-GDSK tại cụm dân cư	Lần		20	11		55%
Số lượt tư vấn	Lần	4.893	3.000	1.508	31%	50%
Số lần thăm hộ gia đình	Lần	510	400	241	47%	60%
Số tin bài, ảnh đăng gửi trên SKKG	Tin, bài	36	8	8	22%	100%
<b>III. Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản</b>						
<b>1. Kế hoạch hóa gia đình thực hiện tại cơ sở y tế</b>						
Đặt vòng	Lượt	121	250	118	98%	47%
Thuốc uống	Lượt	304	430	272	89%	63%
Bao cao su	Lượt	183	550	239	131%	43%
Thuốc tiêm TT	Lượt	31	50	66	213%	132%
<b>2. Bảo vệ bà mẹ</b>						
Số phụ nữ được đỡ đẻ tại cơ sở y tế trên địa bàn huyện	Người	29	227	13	45%	6%
Số lần khám phụ khoa	Lần	766	2185	1222	160%	56%
Số phụ nữ điều trị phụ khoa	Người	389	830	566	146%	68%
Số đẻ được khám thai >4 lần/kỳ	Người	29	193	13	45%	7%
Số đẻ được quản lý thai	Người	29	227	13	45%	6%
<b>IV. Khoa Y tế công cộng - ATTP &amp; DD</b>						



CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ	ĐVT	2022	Năm 2023			
		Thực hiện 06 tháng đầu năm	Kế hoạch	Thực hiện 06 tháng đầu năm 2023	Tỷ lệ so với cùng kỳ (%)	Tỷ lệ so với kế hoạch (%)
<b>1. Chương trình Vitamin A</b>						
Số xã triển khai	Xã	4	4	4	100%	100%
TE 6-36 tháng uống Vit. A	TE	735	750	750	102%	100%
Số PN sanh trong tháng được uống Vitamin A	Người	48	66	35	73%	53%
<b>2. Chương trình Nha học đường</b>						
Số HS tiểu học được GDSK-RM 4 tiết/năm	lượt/HS	4	4	4	100%	100%
Số HS được súc miệng bằng NaF 2%	HS	3	4	4	133%	100%
Số HS mẫu giáo được GD chải răng	HS	4	4	4	100%	100%
Chải răng cho HS tiểu học	HS	200	400	330	165%	83%
<b>3. Chương trình PC SDD</b>						
TE < 5 tuổi được cân, đo	TE	1320	1.253	1.266	96%	101%
Tỷ lệ suy dinh dưỡng Cân nặng/Tuổi	%	7,86	7,66	6,6	119%	116%
Tỷ lệ suy dinh dưỡng Chiều cao/Tuổi	%	8,8	8,6	7,9	111%	109%
<b>4. Chương trình VSMT</b>						
Kiểm tra, giám sát cơ sở y tế có công trình cấp nước và nhà tiêu hợp vệ sinh	Cơ sở	4	4	4	100%	100%
Kiểm tra, giám sát về quản lý chất thải y tế	Cơ sở	4	4	4	100%	100%
Thực hiện ngoại kiểm đối với các đơn vị cấp nước	Cơ sở	2	2	3	150%	150%
Kiểm tra, giám sát vệ sinh môi trường cơ sở sản xuất	Cơ sở	4	4	4	100%	100%
Kiểm tra, giám sát nhà tiêu hộ gia đình trên địa bàn hiện có	Hộ GD	100	250	92	92%	37%
<b>5. Chương trình YTTH</b>						
Số trường được kiểm tra, giám sát các nội dung công tác y tế trường học	Trường	3	4	1	33%	25%
Số trường được hướng dẫn về công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ cho học sinh.	Trường	0	4	2	200%	50%
<b>6. Chương trình Vệ sinh An toàn Thực phẩm</b>						
- Số lượt thanh, kiểm tra	Lượt	282	500	210	74%	42%
- Test nhanh	HS	7	30	8	114%	27%
- Lấy mẫu xét nghiệm	Mẫu	7	25	4	57%	16%
Giấy CN CSDDK ATTP	Cơ sở	7	5	8	114%	160%
Số ca ngộ độc thực phẩm	Cas	0	< 06	0	100%	
<b>V. DỊCH VỤ KHÁM CHỮA BỆNH</b>						
TS cơ sở điều trị	Cơ sở	4	4	4	100%	100%
TS giường bệnh:	GB	55	55	55	100%	100%
Trung tâm Y tế huyện	GB	55	55	55	100%	100%
TS lượt khám bệnh	Lượt	10.591	25000	15.096	143%	60%
TS bệnh nhân điều trị nội trú	Người	41	150	76	185%	51%
Ngày điều trị bình quân 1 BN nội trú	Ngày	5	5	5	100%	100%
Tỷ lệ bệnh nhân khỏi, đỡ, giảm	%	55	65	87	158%	134%
Công suất sử dụng giường bệnh	%	1,1	3	1,2	109%	73%
Khám và điều trị YHCT	lượt	2294	5000	3964	173%	79%
<b>VI. Khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS</b>						
<b>1. Chương trình Phòng chống Sốt rét</b>						



CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ	ĐVT	2022	Năm 2023			
		Thực hiện 06 tháng đầu năm	Kế hoạch	Thực hiện 06 tháng đầu năm 2023	Tỷ lệ so với cùng kỳ (%)	Tỷ lệ so với kế hoạch (%)
Tầm mùng bằng hóa chất	Người	0	1000	0	0%	0%
Số lam xét nghiệm	lam	0	250	150	0%	60%
Điều trị dự phòng	lượt	0	0	0	0%	0%
<b>2. Phòng chống Lao</b>						
Số BN phát hiện mới	Người	14	29	16	114%	55%
Số BN quản lý	Người	30	58	46	153%	79%
<b>3. Phòng chống Phong</b>						
Số BN phát hiện mới	Người	0	0	0	100%	100%
Số BN quản lý điều trị	Người	2	2	2	100%	100%
<b>4. Sức khỏe tâm thần:</b>						
Tổng số lượt người khám	lượt	130	250	150	115%	60%
Số BN phát hiện mới	Người	1	2	1	100%	50%
Số BN quản lý	Người	41	38	38	93%	100%
TD: TT phân liệt	Người	17	17	17	100%	100%
Động kinh	Người	24	21	21	88%	100%
<b>5. Phòng chống HIV/AIDS</b>						
Số mẫu xét nghiệm HIV	Test		200	120		60%
Số người nhiễm mới	Người	7	5	1	14%	20%
Số chuyển AIDS mới	Người	0	0	0	100%	100%
Số tử vong tích lũy	Người	27	27	27	100%	100%
Số ca nhiễm đang quản lý tại địa phương	Người	56	61	62	111%	102%
Số ca AIDS đang quản lý tại địa phương	Người	28	28	28	100%	100%
<b>6. Quản lý và điều trị bệnh không lây nhiễm</b>						
*Bệnh Đái tháo đường:						
- Số người được khám sàng lọc tại cộng đồng:	Người	90	430	93	103%	22%
-Số bệnh nhân được quản lý điều trị:	Người	89	133	106	119%	80%
-Tư vấn cho người tiền đái tháo đường	Buổi	0	8	18		225%
*Bệnh Tăng huyết áp:						
-Phát hiện BN qua khám sàng lọc tại cộng đồng:	Người	40	460	93	233%	20%
-Số bệnh nhân được quản lý và điều trị:	Người	307	338	106	35%	31%
- Duy trì mô hình quản lý BN tại trạm y tế:	Cơ sở	4	4	4	100%	100%
<b>7. Chương trình TCMR - LTUVSS</b>						
Số trẻ < 1 tuổi được MDĐĐ 6 loại vaccin	TE	94	176	142	151%	81%
PN có thai được tiêm UV2 mũi 2	Người	80	180	118	148%	66%
Viêm gan B sơ sinh	Người	55	176	54	98%	31%